

Bản án số: 138/2020/HS-ST
Ngày 24/9/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quảng Văn Pậu, ông Quảng Văn Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cầm Việt Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Cảnh, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2020/TLST-HS ngày 04/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2020/QĐXXST-HS ngày 14/9/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh ngày 21 tháng 12 năm 1986 tại thành phố S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tổ 4, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ đã ly hôn và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/3/2014, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 24 tháng tù và phạt bổ sung số tiền 2.400.000 đồng về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 03/06/2020, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an thành phố Sơn La phối hợp với Công an phường Quyết Tâm Công an thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 02, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thành T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng, mặt ngoài có chữ “A”, bên trong có chứa 182 viên

nén màu hồng, hình tròn đồng dạng (T lấy từ túi quần phía trước, bên phải đang mặc ra giao nộp và khai nhận là ma túy hồng phiến của T cất giữ để sử dụng).

Ngày 03/06/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng. Kết quả cân tịnh xác định: 182 viên nén màu hồng, hình tròn có tổng khối lượng là 18,27 gam, lấy 10 viên khối lượng 0,99 gam làm mẫu giám định, ký hiệu T1. Còn lại 172 viên khối lượng 17,28 gam lưu kho, ký hiệu T2.

Ngày 05/06/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có Kết luận giám định số 876 kết luận: "Mẫu giám định ký hiệu T1 là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,99 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 18,27 gam; loại Methamphetamine".

Nguyễn Thành T khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/06/2020, T đi xe taxi từ nhà tại tổ 04, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đến khu vực ngã ba C, huyện M, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, T xuống xe, đi bộ một đoạn, gặp và mua được của 01 người nam giới tự giới thiệu tên T (T không biết họ, tên đệm, địa chỉ) đứng bên lề đường 182 viên ma túy hồng phiến được gói trong 01 túi nilon màu hồng, mặt trước có chữ A với số tiền 7.200.000 đồng (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng). T cất gói ma túy vào trong túi quần đang mặc, đi taxi đến khu vực tổ 02, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La, xuống xe đi bộ tìm nơi để sử dụng ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Về người bán ma túy, do T không biết họ tên, địa chỉ nên không có cơ sở điều tra, xử lý.

Bản cáo trạng số 162/CT-VKSTP ngày 04/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Nguyễn Thành T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Thành T từ 08 năm đến 09 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La đã niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Nguyễn Thành T, sinh năm 1986 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 03/06/2020. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; Mẫu lưu có khối lượng 17,28 gam ký hiệu T2 được đựng trong túi nilon màu hồng mặt trước có chữ A ban đầu".

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, nhất trí với cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ vị trí bắt giữ; vật chứng đã thu giữ; biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến. Có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 03/06/2020, Nguyễn Thành T đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 18,27 gam Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, năm 2014 bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Bị cáo nhận thức rõ hành vi vi phạm của mình nhưng vẫn thực hiện. Cần xử phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định, xét không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về vật chứng của vụ án, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; mẫu lưu 17,28 gam; xét là chất ma túy và đồ vật liên quan, vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt Nguyễn Thành T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 03/6/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Thành T.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La đã niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Nguyễn Thành T, sinh năm 1986 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 03/06/2020. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; Mẫu lưu có khối lượng 17,28 gam ký hiệu T2 được đựng trong túi nilon màu hồng mặt trước có chữ A ban đầu". Mặt sau phong bì được dán giấy niêm phong số 003575, trên giấy dán niêm phong ghi "Cơ quan CSĐT-CATP Sơn La hồi 19 giờ 45 phút ngày 03/6/2020 tại CATP. Sơn La, tỉnh Sơn La" và có 01 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La; tại phần giáp lai của giấy dán niêm phong và phong bì có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, đối tượng bị bắt, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2020 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

